

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình  
phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị có liên quan theo nhiệm vụ, trách nhiệm được quy định tại Quyết định này, hàng năm, chỉ đạo và tổ chức thực hiện bảo đảm mục tiêu, tiến độ đã đề ra; gửi báo cáo kết quả về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** Giao Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai kế hoạch; chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và tổng hợp tình hình, báo cáo Bộ theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, ngành, đoàn thể là thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;
- Thành viên Tổ công tác LNPCMD;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố thuộc TW (để thực hiện);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Cục PCTNXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Hồi**



Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Tổng thể thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số: 808/QĐ-LĐTBXH ngày 05 tháng 9 năm 2022  
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Thực hiện Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:** Kế hoạch được xây dựng theo hướng cụ thể hóa các nhiệm vụ đã quy định trong Chương trình, đồng thời chỉ rõ trách nhiệm thực hiện từng nhiệm vụ đối với mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan nhằm triển khai đồng bộ các nội dung, giải pháp và đạt được mục tiêu và các chỉ tiêu của Chương trình.

#### 2. Yêu cầu

- Chủ động, tích cực và tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đã được giao tại Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2021 trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Bảo đảm về tiến độ và trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với các mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Chương trình, gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, các nhiệm vụ, chức năng của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

#### II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

**1. Mục tiêu:** Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm; tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội để hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

#### 2. Các chỉ tiêu cụ thể

- Ít nhất 70% số xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên cơ quan báo chí cấp trung ương và cấp tỉnh ít nhất một tháng một lần.

- Ít nhất 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; ít nhất 60% người lao động trong các khu công nghiệp; 70% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Ít nhất 50% các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

- 100% tổ giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời.

- Hằng năm, tăng 3 - 5% số tội phạm liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật, đặc biệt những địa bàn trọng điểm.

- Hằng năm, tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn; đến năm 2025, 100% các cơ sở được kiểm tra ít nhất 1 lần.

- Ít nhất 10% địa bàn cấp huyện thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Ít nhất 60% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

- Ít nhất 70% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp tỉnh và 50% ở cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

### **III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

#### **1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm**

1.1. Xây dựng và thực hiện các chiến lược truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; giám kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm.

##### *a) Nội dung hoạt động:*

- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng giai đoạn 2022-2025 và hàng năm nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng,

Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm và giảm kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người bán dâm.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về phòng, chống mại dâm vào các kế hoạch, chương trình, dự án truyền thông giai đoạn, hàng năm về phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống mua bán người; phòng, chống ma túy và các lĩnh vực quản lý của bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và địa phương.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và các cơ quan báo chí.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

1.2. Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa đến toàn xã hội, chú trọng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, địa phương có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống mại dâm; tình hình, tác hại của tệ nạn mại dâm; hành vi tình dục an toàn; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử với người bán dâm tại cộng đồng dưới nhiều hình thức phù hợp (phát trên loa truyền thanh của xã, treo áp phích, khẩu hiệu...).

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về công tác phòng, chống mại dâm vào các hội nghị, hội thảo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức của các chương trình khác của bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và địa phương.

- Xây dựng mạng lưới, phối hợp giữa các cơ quan ban ngành, đoàn thể các cấp để tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước về phòng, chống mại dâm đến cán bộ, thành viên và người dân theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thí điểm các mô hình tuyên truyền cộng đồng, phát triển mạng lưới cộng tác viên, đồng đẳng viên tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các địa bàn có nhiều người di cư, nhóm đối tượng có nguy cơ cao để tăng cường tuyên truyền phòng ngừa, hạn chế phát sinh số người tham gia hoạt động mại dâm.

- Tổ chức các cuộc thi sáng tác, tìm hiểu, báo cáo viên, tuyên truyền viên cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống mại dâm và cho học sinh, sinh viên.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và các cơ quan báo chí.

*c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

1.3. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng trung ương và địa phương.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Xây dựng mới hoặc cập nhật nội dung và hình thức các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết trên các phương tiện thông tin gồm báo, tạp chí in giấy và điện tử, phát thanh, truyền hình, trang mạng xã hội,... của các cấp, các ngành có liên quan để cung cấp cho các đối tượng theo mục tiêu của Chương trình.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trong cả nước và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức thực hiện định kỳ thông tin, truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm, các mô hình, kinh nghiệm quốc tế... ít nhất một tháng một lần.

- Tăng thời lượng và nâng cao chất lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm; đồng thời tổ chức tiếp sóng, phát lại các chương trình, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng trung ương và địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về công tác phòng, chống mại dâm trong nước và quốc tế.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan báo chí, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể.

*c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

1.4. Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các khu công nghiệp, trường học,...

*a) Nội dung hoạt động:*

- Xây dựng trang riêng (fanpage) trên các kênh truyền thông, trang mạng xã hội như Facebook, Youtube, Tiktok... để đăng tải các sản phẩm tuyên truyền, đồng thời thường xuyên cập nhật các tin bài liên quan về thực trạng mại dâm và công tác phòng, chống mại dâm với nhiều hình thức đa dạng, thu hút sự tương tác và thông tin kịp thời đến giới trẻ.

- Tổ chức các cuộc thi với hình thức đa dạng như tương tác trực tuyến trên các nền tảng truyền thông số, thu hút sự tham gia của thanh thiếu niên nhằm nâng cao nhận thức pháp luật về phòng, chống mại dâm để phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông theo chủ đề, các đợt cao điểm, các sự kiện có liên quan; tổ chức các triển lãm lưu động về phòng, chống tệ nạn mại dâm; thu hút sự tham gia truyền thông, tuyên truyền của các tổ chức, cá nhân nổi tiếng, có uy tín về phòng, chống mại dâm, đặc biệt là hoạt động phòng, chống mua bán người, bóc lột tình dục trẻ em vì mục đích mại dâm.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông tương tác trực tiếp bằng nhiều hình thức phù hợp, linh hoạt đến học sinh, sinh viên các trường phổ thông trung học, đại học, các trường nghề; người lao động làm việc trong các khu công nghiệp; nhân viên và người lao động làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm dễ phát sinh tệ nạn mại dâm,... về phòng, chống mại dâm. Đặc biệt chú trọng đến học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số ở các trường dân tộc nội trú; người lao động làm việc trong các khu công nghiệp đóng trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan báo chí.

*c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

1.5. Lồng ghép, thiết kế, phát triển các chương trình, tài liệu, công cụ truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, pháp luật về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Biên soạn, xây dựng tài liệu hướng dẫn hoạt động truyền thông, tuyên truyền về công tác phòng, chống mại dâm để làm cơ sở cho cán bộ, công chức tham gia thực hiện truyền thông, tuyên truyền của các ngành, các cấp sử dụng trong truyền thông, xây dựng tài liệu truyền thông phù hợp.

- Biên soạn, thiết kế bộ công cụ truyền thông, tuyên truyền đa dạng về hình thức (tài liệu tham khảo, sách mỏng, tờ rơi, áp phích, hỏi đáp...) về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn phù hợp với từng nhóm đối tượng, cộng đồng gồm thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong khu công nghiệp, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Xây dựng nội dung tài liệu song ngữ tiếng phổ thông và dân tộc thiểu số về phòng, chống mại dâm và mua bán người nhằm nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Đưa các nội dung tuyên truyền về phòng, chống mại dâm, giảm kỳ thị phân biệt đối xử đối với người bán dâm, các mô hình và kinh nghiệm quốc tế lồng ghép vào các hoạt động truyền thông của các chương trình phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống ma túy và mua bán người.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Dân tộc, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương các đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

1.6. Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm thực hiện theo quy định hiện hành.

*a) Nội dung hoạt động:* Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện:* năm 2025.

## **2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở**

2.1. Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Điều tra, rà soát, đánh giá (1) về tình hình tài chính, nhu cầu hỗ trợ của nhóm nguy cơ cao gồm thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các khu công nghiệp, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; (2) các chính sách hỗ trợ từ các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương. Trên cơ sở đó, đề xuất chính sách lồng ghép và hỗ trợ phù hợp với các nhóm đối tượng trên nhằm phòng ngừa, hạn chế phát sinh số người tham gia hoạt động mại dâm.

- Nghiên cứu, rà soát, đánh giá tình hình tài chính, nhu cầu hỗ trợ và khả năng tiếp cận các hỗ trợ về phát triển sinh kế, tín dụng của nhóm người bán dâm nhằm đề xuất các giải pháp, chính sách lồng ghép đưa nhóm người bán dâm vào các chính sách hiện có về an sinh xã hội, dạy nghề, tìm việc làm... để hỗ trợ họ từ bỏ bán dâm, hòa nhập cộng đồng bền vững.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

*c) Thời gian thực hiện: năm 2022-2023.*

2.2. Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Nghiên cứu, rà soát, đánh giá các chương trình, chính sách hỗ trợ hiện có đối với người bán dâm (thực trạng, những khó khăn trong tiếp cận dịch vụ, chính sách...); trên cơ sở đề xuất chính sách và các tiếp cận phù hợp đối với người bán dâm nhằm hỗ trợ họ từ bỏ công việc, hòa nhập cộng đồng bền vững.

- Xây dựng kế hoạch và thiết lập cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo, người dân tộc thiểu số... để đưa người bán dâm tiếp cận các dịch vụ từ các chương trình trên nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ngân hàng chính sách xã hội.

*c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

2.3. Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các Chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn, hàng năm trong các chương trình, dự án của Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình an sinh xã hội tại địa phương,



trong đó ưu tiên thực hiện ở các khu vực trọng điểm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực biên giới.

- Xây dựng kế hoạch liên ngành và tổ chức thực hiện giữa các bên liên quan để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào các chương trình phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống ma túy và phòng, chống mua bán người.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

### **3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến mại dâm**

3.1. Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm và hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện về phối hợp liên ngành; kiện toàn tổ công tác liên ngành thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống mại dâm các cấp; nghiên cứu, xây dựng, sửa đổi quy chế, cơ chế phối hợp; thiết lập mạng lưới liên ngành để giải quyết đồng bộ các vấn đề liên quan đến phòng, chống mại dâm.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn công tác phối hợp liên ngành trong tiếp nhận, xử lý thông tin các hành vi, vụ việc về phòng, chống mại dâm và chuyển tuyến người bán dâm đến các chương trình can thiệp và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng; đặc biệt đối với các trường hợp mua bán người, bóc lột trẻ em vì mục đích mại dâm.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

3.2. Kiện toàn **Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm** (**Đội kiểm tra 178**) theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Kiện toàn **Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm** các cấp đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Nghiên cứu, sửa đổi các quy định pháp luật về thẩm quyền, quy chế hoạt động của **Đội Kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm** theo hướng tăng thẩm quyền cho cơ quan chuyên môn về phòng, chống tệ nạn xã hội với vai trò là trưởng đoàn kiểm tra, nhất là thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của trưởng đoàn kiểm tra cấp tỉnh đối với cơ sở vi phạm trong quá trình kiểm tra.

- Xây dựng tài liệu và nâng cao năng lực, hướng dẫn tổ chức và hoạt động của **Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm** các cấp trong tình hình thay đổi về cơ cấu tổ chức của cơ quan phòng, chống tệ nạn xã hội cấp tỉnh.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông.

*c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.*

3.3. Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Rà soát, đánh giá thực trạng các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; trên cơ sở đó đánh giá và đề xuất sửa đổi quy định các tiêu chuẩn và điều kiện nghiêm ngặt trong hoạt động kinh doanh dịch vụ đối với các ngành nghề dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh dịch vụ có tính chất phức tạp về an ninh, trật tự, nghi vấn hoạt động mại dâm và tổ chức kích dục trên địa bàn.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.*

3.4. Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Tiến hành điều tra cơ bản xuyên suốt theo chuyên đề “phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật về mại dâm”, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, tăng cường tuần tra kiểm soát nắm tình hình, nhận diện và quản lý đối tượng, địa bàn, tập trung vào các tuyến, địa bàn trọng điểm, đường mòn, khu vực biên giới, trên mạng internet và các mạng xã hội để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan mại dâm, đặc biệt là tội phạm về bóc lột tình dục trẻ em và người chưa thành niên vì mục đích mại dâm, mua bán người vì mục đích mại dâm.

- Tiến hành kiểm tra, tổ chức các đợt truy quét các tụ điểm mại dâm công cộng, khu vực biên giới, tập trung các khu kinh tế cửa khẩu, cảng biển; tập trung lực lượng thực hiện các nhiệm vụ trong phòng, chống tội phạm nhằm đảm bảo an ninh, an toàn xã hội.

- Xây dựng cơ chế phối hợp và trao đổi thông tin trong phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm, chú trọng phòng, chống mại dâm trên không gian mạng giữa các Bộ, ngành có liên quan và địa phương; tiến hành kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến mại dâm từ cấp cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chức năng để trao đổi thông tin, tiếp nhận, giải quyết, xử lý tố giác, tin báo tội phạm; đẩy nhanh tiến độ điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các băng nhóm tội phạm liên quan đến mại dâm, nhất là các vụ án có nạn nhân là trẻ em, sử dụng nạn nhân để sản xuất các văn hóa phẩm khiêu dâm, nô lệ tình dục.

- Phối hợp giữa Công an với Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các cấp để lựa chọn chỉ đạo điều tra, truy tố, xét xử điểm một số vụ án nghiêm trọng được dư luận quan tâm.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa - Thể Thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

#### **4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm**

4.1. Đánh giá, tài liệu hóa, chuẩn hóa các điều kiện, quy chuẩn, tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ can thiệp giảm hại, hỗ trợ xã hội trong phòng, chống mại dâm tại một số địa phương để hướng dẫn triển khai thực hiện.

##### *a) Nội dung hoạt động:*

- Rà soát, đánh giá và xây dựng tài liệu về các gói dịch vụ hỗ trợ và tiêu chuẩn, quy trình thực hiện các gói dịch vụ trong việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm để hòa nhập cộng đồng.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn về công tác can thiệp giảm hại; phòng chống bạo lực giới trong phòng, chống mại dâm cho đội ngũ cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp.

- Nghiên cứu, xây dựng tài liệu hướng dẫn quản lý ca, phối hợp liên ngành trong thực hiện các can thiệp giảm hại, phòng chống bạo lực giới và hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng tại cộng đồng và trung tâm hỗ trợ xã hội.

- Nghiên cứu, rà soát, tài liệu hóa các mô hình can thiệp, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

##### *b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

##### *c) Thời gian thực hiện: năm 2022-2023.*

4.2. Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình thí điểm có hiệu quả của giai đoạn 2016 - 2020 theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc giải quyết các vấn đề liên quan.

##### *a) Nội dung hoạt động:*

- Rà soát, đánh giá hiệu quả các mô hình về phòng, chống mại dâm hiện có nhằm cung cấp cơ sở bằng chứng thực tiễn đề xuất thí điểm các chính sách, dịch vụ hỗ trợ phù hợp.

- Tiếp tục duy trì thí điểm các mô hình đã triển khai giai đoạn 2016 - 2020 có hiệu quả và nhân rộng tại các địa bàn mới theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc giải quyết các vấn đề liên quan và chú trọng đến thí điểm cung cấp hệ thống dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng. Các nội dung thí điểm thực hiện theo Quyết định số 1875/QĐ-LĐTĐ ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Khung định mức kinh tế - kỹ thuật hỗ trợ xây dựng thí điểm các mô hình hỗ trợ người bán dâm.

- Xây dựng cơ chế phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh để huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể vào thực hiện thí điểm các mô hình về phòng, chống mại dâm tại địa phương nhằm tận dụng các nguồn lực hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng bền vững. Đa dạng hóa các mô hình câu lạc bộ, tổ, nhóm đã phát huy hiệu quả trong phòng ngừa tệ nạn mại dâm và hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

- Rà soát, đánh giá và đề xuất cơ chế phối hợp, huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, các tổ chức dựa vào cộng đồng (CBOs), các Câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng nhằm hình thành mạng lưới hỗ trợ người bán dâm.

- Tổng kết, đánh giá và tài liệu hóa các mô hình thí điểm.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

*c) Thời gian thực hiện: năm 2022-2025.*

4.3. Hình thành mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, chuyên gia, cá nhân trong và ngoài nước và một số nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Nghiên cứu, đề xuất các quy định chính sách khuyến khích và hỗ trợ phát triển các cơ sở dịch vụ xã hội, tạo điều kiện cho người bán dâm được tiếp cận với các can thiệp dự phòng, khám, điều trị HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục, chương trình điều trị Methadone cho người bán dâm có sử dụng ma túy; chương trình sử dụng bao cao su đối với người bán dâm và người mua dâm.

- Nghiên cứu, xây dựng các gói dịch vụ hỗ trợ xã hội; quy trình, điều kiện tiêu chuẩn, cơ chế thực hiện cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm hoà nhập cộng đồng; huy động sự tham gia của tổ chức xã hội, cộng đồng vào việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm.

- Hoàn thiện cơ chế và phương thức hoạt động của các cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội; nâng cao chất lượng cung cấp gói dịch vụ hỗ trợ toàn diện, đáp ứng nhu cầu hỗ trợ hoà nhập cộng đồng cho người bán dâm.

- Xây dựng khung định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ xã hội dành cho người bán dâm hoà nhập cộng đồng; các tiêu chuẩn, kỹ thuật, quy trình cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

4.4. Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

*a) Nội dung hoạt động:*

- Hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trung tâm công tác xã hội, các cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, các tổ chức dựa vào cộng đồng (CBOs), các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng nhằm hình thành mạng lưới hỗ trợ người bán dâm.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống mại dâm, mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em và giải quyết vấn đề người Việt Nam ra nước ngoài hoạt động mại dâm để tạo sự đồng thuận, ủng hộ và hỗ trợ kỹ thuật, tài chính của các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

**5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm**

*a) Nội dung hoạt động:*

- Xây dựng, biên soạn các tài liệu chuyên môn về các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình gồm (1) truyền thông, tuyên truyền; (2) thực hiện phòng ngừa mại dâm thông qua hoạt động lồng ghép; (3) cơ chế phối hợp, thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm về phòng, chống mại dâm; (4) triển khai các hoạt động can thiệp giảm hại, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

- Nâng cao năng lực truyền thông về phòng, chống tệ nạn mại dâm bằng các hình thức phù hợp (hội thảo, hội nghị chuyên đề, tập huấn...) cho các cơ quan báo

chí, đội ngũ báo cáo viên, phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên, đội ngũ cán bộ thông tin cơ sở, trong đó chú trọng đến đội ngũ cán bộ cơ sở là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan về công tác phòng, chống mại dâm; việc triển khai thực hiện hoạt động thanh kiểm tra; hoạt động điều tra, truy tố và giải quyết, xét xử các tội phạm về mại dâm.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về triển khai các hoạt động can thiệp giảm hại, phòng ngừa bạo lực giới và hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng đối với đội ngũ cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, nhân viên công tác xã hội, thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện, cán bộ nhân viên của các đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, cán bộ các tổ chức chính trị - xã hội và thành viên nòng cốt tham gia hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các Bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

## **6. Xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm**

*a) Nội dung hoạt động:*

- Nghiên cứu, xây dựng dự án sửa đổi Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003, đảm bảo tính nhất quán và tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về công tác phòng, chống mại dâm.

- Rà soát, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền, quy chế hoạt động,... của Đội Kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp.

- Rà soát, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung các chế tài nghiêm minh để xử phạt hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm; các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện nhằm quản lý chặt chẽ không để lợi dụng hoạt động mại dâm; quy định rõ các biện pháp, giải pháp, nguồn lực và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các giải pháp.

- Đề xuất các chính sách phòng ngừa, bảo vệ trẻ em và người chưa thành niên đối với hoạt động mại dâm; bảo đảm phát hiện sớm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm, các hoạt động tội phạm liên quan đến mại dâm.

- Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ xã hội dành cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; các tiêu chuẩn, kỹ thuật, quy trình cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm.

- Xây dựng các nội dung chi, mức chi thực hiện nhiệm vụ của Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025; chế độ, chính sách cho các thành viên của Đội Kiểm tra liên ngành về phòng, chống mại dâm.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

## **7. Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình**

*a) Nội dung hoạt động:*

- Xây dựng chế độ báo cáo, tiêu chí giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình để làm căn cứ thực hiện đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ hàng năm, giữa kỳ và cuối kỳ.

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác phòng, chống mại dâm.

- Tổ chức các đoàn liên ngành kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

*b) Trách nhiệm thực hiện:*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan trung ương của các đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

*c) Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, trong đó:

1. Ngân sách trung ương bảo đảm chi cho các hoạt động của các bộ, ngành thực hiện tại Trung ương và có tác động đến nhiều địa phương như đào tạo, tập huấn, hội thảo, hội nghị, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thí điểm các mô hình, can thiệp liên quan đến phòng, chống mại dâm, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng,...

2. Ngân sách địa phương chi cho các hoạt động theo nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình này căn cứ trên cơ sở nhu cầu, tình hình cụ thể của địa phương.

3. Nguồn vốn viện trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Căn cứ mục tiêu, các chỉ tiêu và nội dung của Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng phê duyệt, Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình tại Quyết định này; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thực



trạng tình hình, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo tổ chức triển khai công tác phòng, chống mại dâm trong lĩnh vực, địa bàn quản lý và thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ về phòng, chống mại dâm.

2. Thời hạn báo cáo định kỳ

- Báo cáo 06 tháng: gửi trước ngày 20 tháng 6 hàng năm.
- Báo cáo năm: gửi trước ngày 20 tháng 12 hàng năm./.

*Cy*

**Danh sách gửi Kế hoạch tổng thể triển khai  
Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025**

Stt	Cơ quan, đơn vị	Ghi chú
1	Văn phòng Chính phủ	
	<b>CÁC BỘ, NGÀNH, ĐOÀN THỂ LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM</b>	
2	Bộ Công an	
3	Bộ Quốc phòng	
4	Bộ Thông tin và Truyền thông	
5	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
6	Bộ Y tế	
7	Bộ Tư pháp	
8	Bộ Tài chính	
9	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
10	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
11	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
12	Bộ Công thương	
13	Ủy ban Dân tộc	
14	Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao	
15	Tòa án Nhân dân tối cao	
16	Đài truyền hình Việt Nam	
17	Đài Tiếng nói Việt Nam	
18	Thông tấn xã Việt Nam	
19	Tổng cục Hải quan	
20	Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng	
21	Tư lệnh cảnh sát biển	
22	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	
23	Hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam	
24	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	
25	Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	
26	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	
27	Hội Nông dân Việt Nam	
28	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	
29	Vụ Pháp chế, Bộ LĐTBXH	
30	Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ LĐTBXH	

Stt	Cơ quan, đơn vị	Ghi chú
	<b>CƠ QUAN LÀ THÀNH VIÊN TỔ CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH PCMD</b>	
31	Cục Cảnh sát Hình sự, Bộ Công an	
32	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.	
33	Vụ Tổng hợp, Tòa án Nhân dân Tối cao	
34	Cục phòng, chống ma túy và tội phạm, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng	
35	Cục Tuyên huấn, Bộ Quốc phòng	
36	Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính	
37	Vụ Pháp luật hình sự hành chính, Bộ Tư pháp	
38	Vụ 2, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao	
39	Thanh tra Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
40	Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
41	Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông	
42	Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh sinh viên, Bộ Giáo dục Đào tạo	
43	Cục Hóa chất, Bộ Công thương	
44	Ban Phong trào, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam	
45	Ban Tuyên giáo, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	
46	Trung tâm thanh thiếu niên trung ương, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	
47	Ban chỉ đạo PCTP-PC AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam	
48	Ban Tuyên giáo, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam	
49	Ban Xã hội - Dân số, Gia đình, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam	
50	Ban Tuyên giáo, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	
51	Thanh tra Bộ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	
	<b>CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG</b>	
52	UBND của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
53	Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	